

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG
ĐÔ THỊ TỰ LIÊM**



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty bằng Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106893917 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/07/2015

- Vốn điều lệ đăng ký: 60.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 60.000.000.000 đồng

- Trụ sở chính: Đường CN7, Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: (84-24) 6 295 9891- (84-24) 3 780 5382

- Fax: (84-24) 3 780 5382

- Website: moitruongdothituliem.com.vn

- Mã chứng khoán: MTL

- Sàn giao dịch: Upcom

- Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân là Xí nghiệp Môi trường đô thị Từ Liêm được thành lập ngày 14/10/1994 với hơn 50 lao động và được UBND huyện Từ Liêm giao nhiệm vụ duy trì VSMT thu gom, vận chuyển rác thải cho nhân dân trên địa bàn 5 thị trấn như Cầu Giấy, Nghĩa Tân, Nghĩa Đô, Mai Dịch, Cầu Diễn và hợp đồng dịch vụ VSMT với 20 cơ quan, đơn vị.

Xí nghiệp mở rộng địa bàn hoạt động, nhận các đơn đặt hàng của UBND huyện Từ Liêm, thu gom và vận chuyển rác thải trên địa bàn 10 xã, thị trấn với hơn 160.000 dân được phục vụ nâng khối lượng rác thu gom từ 8 tấn/ngày năm 1997 lên 100 tấn/ngày vào năm 2010;

Ngày 01/4/2014 Xí nghiệp MTĐT Từ Liêm sáp nhập vào Công ty TNHH MTV MTĐT Hà Nội, lấy tên là: Công ty TNHH 1TV MTĐT Hà Nội – Chi nhánh Xí nghiệp MTĐT Từ Liêm.

Ngày 06/07/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106893917 cho Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ 60.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

Ngày 02/03/2016: Công ty được Trung tâm Lưu ký Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu

Ngày 27/04/2016: Cổ phiếu công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch trên UPCoM với mã chứng khoán là MTL

Ngày 10/05/2016: Ngày giao dịch đầu tiên của MTL trên sàn giao dịch UPCoM

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh



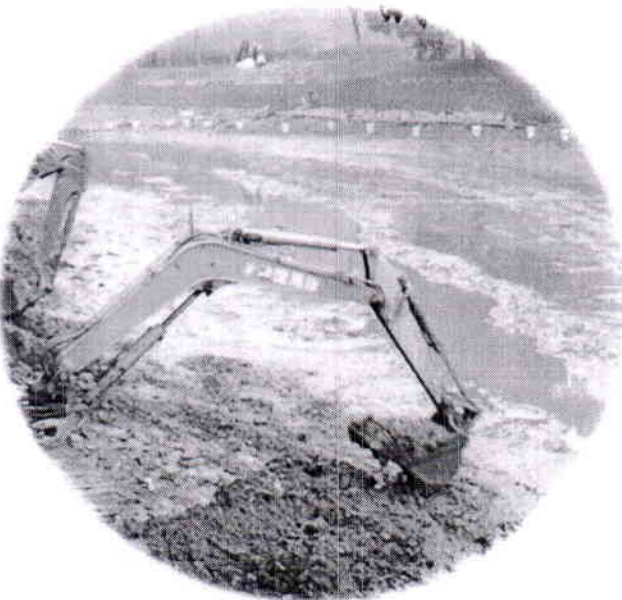
- Địa bàn hoạt động: Huyện Từ Liêm và các địa bàn lân cận.
- Ngành nghề kinh doanh



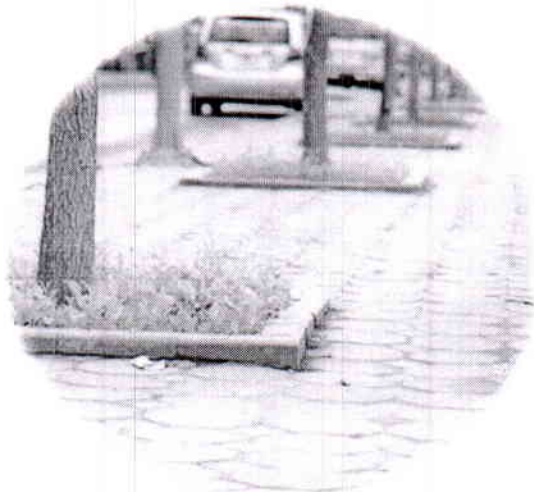
Vệ sinh môi trường (thu gom, vận chuyển rác thải, tưới rửa đường, vệ sinh các tuyến đường giao thông)



Chăm sóc cây xanh bóng mát, thăm cỏ, bồn cây công viên



**Nạo vét rãnh thoát nước ngõ xóm;
Duy tu, nạo vét hệ thống kênh
mương nội đồng.**



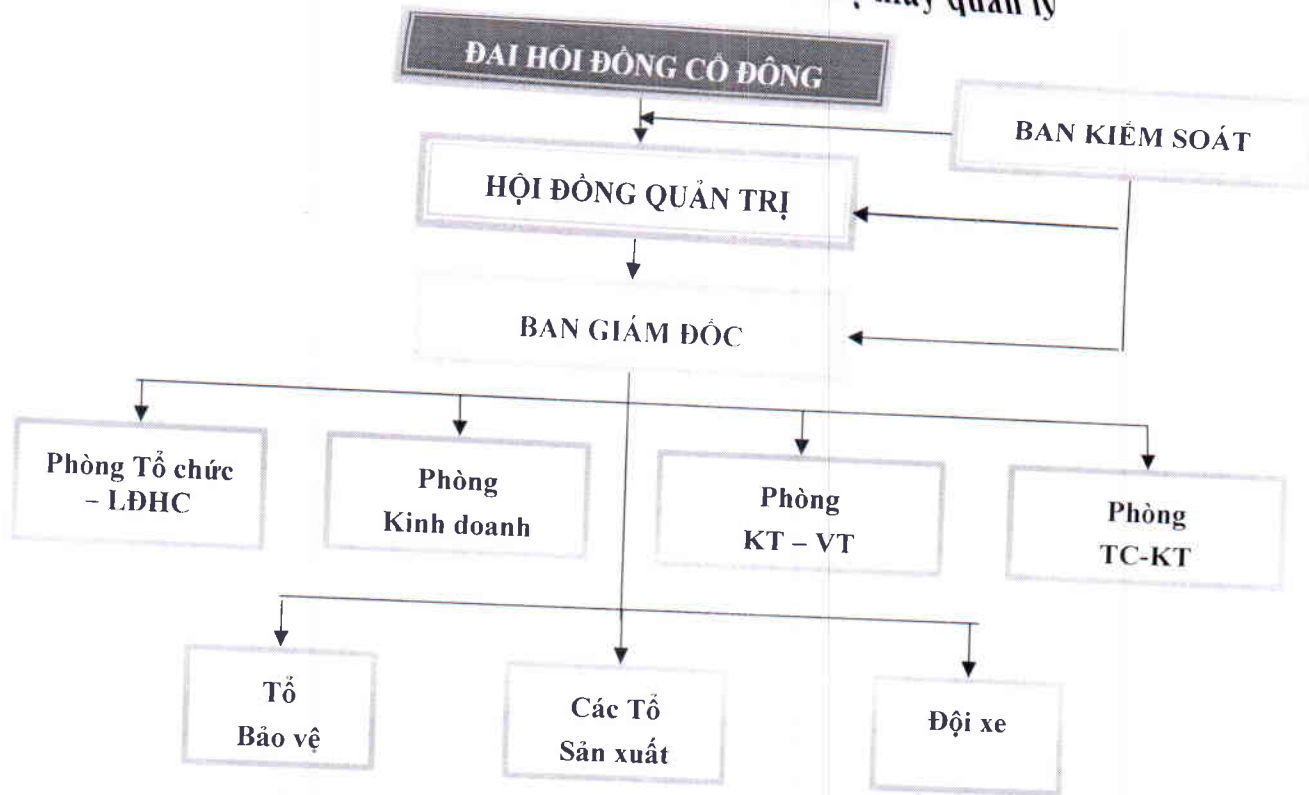
**Duy tu hè, đường giao thông các
tuyến hè, đường**

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý

06893
CÔNG
CỔ PH
MÔI
ĐỒ T
TỪ LI
LIÊM

Sơ đồ: Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý



3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Không có

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của công ty

Ổn định sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp, xây dựng chiến lược phát triển công ty, bảo toàn và phát triển vốn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tìm kiếm khách hàng tại khu vực doanh nghiệp, khu công nghiệp có nhu cầu kiểm soát ô nhiễm, tái chế và quản lý tài nguyên, sản xuất thiết bị, công nghệ.

Khai thác và sử dụng có hiệu quả các phương tiện, trang thiết bị hiện có, đầu tư trang bị thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh trong cơ chế quản lý mới trên địa bàn huyện Từ Liêm.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Chiến lược kinh doanh hiện nay của Công ty là đa dạng hóa các loại hình dịch vụ theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với xu thế của thị trường trong nước, cũng như quy hoạch phát triển của ngành Môi trường Đô thị ngày càng tiên tiến hơn, đồng thời mở rộng sang các ngành nghề lĩnh vực có tiềm năng phát triển.

quả sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi nhuận;

Đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đều hàng năm.

Giữ vững địa bàn đang hoạt động duy trì vệ sinh môi trường, tưới nước rửa đường, chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, công viên; cấp thoát nước, duy trì hệ thống điện chiếu sáng, quản lý duy tu các tuyến đường được giao.

Mở rộng và phát triển sang các địa bàn ngoài huyện Từ Liêm.

Giữ vững những hợp đồng, những lĩnh vực dịch vụ truyền thống đang thực hiện: vệ sinh, thu gom vận chuyển rác thải độc hại và không độc hại; trồng chăm sóc, bán cho thuê cây xanh, cây cảnh...

Từng bước khai thác thêm một số lĩnh vực dịch vụ theo ngành nghề kinh doanh như: Dịch vụ vệ sinh làm sạch nhà cửa, văn phòng, trụ sở, công trình công cộng, cải tạo môi trường sinh thái. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa từ nguồn phế thải: tái chế, tái sử dụng phế thải. Thiết kế sân vườn, cây xanh cây cảnh, cây bóng mát. Sản xuất, bán và cho thuê dụng cụ môi trường. Thực hiện cải tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật; Nghiên cứu đầu tư lĩnh vực xử lý chất thải lỏng, lò đốt rác sinh hoạt, xử lý chất thải xây dựng...theo ngành nghề ĐKKD;

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ, đảm bảo mỹ quan đô thị, môi trường Sảng – Xanh – Sạch – Đẹp trên địa bàn huyện Từ Liêm.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro kinh tế

Năm 2018 là một năm đầy khởi sắc với nền kinh tế Việt Nam. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, tăng trưởng kinh tế đạt 6,81%, vượt chỉ tiêu 6,7% do Quốc hội đề ra, và là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua. Đặc biệt, nền kinh tế trong hai quý cuối năm đều ghi nhận mức tăng trưởng trên 7%. Lần đầu tiên sau nhiều năm, Việt Nam đạt và vượt toàn bộ 13 chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong năm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế Việt Nam vẫn còn đối mặt nhiều thách thức khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng. Kinh tế thế giới vẫn tiềm ẩn rủi ro, những biến động của các chính sách kinh tế, tỷ giá khó dự đoán, chi phí đầu vào tăng cao...tác động mạnh tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam.

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty trong lĩnh vực môi trường đô thị sẽ gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm. Lĩnh vực vệ sinh công cộng chuyển sang cơ chế đấu thầu để lựa chọn nhà thầu có chất lượng tốt nhất, giá cả thấp nhất, tăng độ cạnh tranh và tiết kiệm chi phí ngân sách Nhà nước. Điều này đòi hỏi doanh nghiệp phải đổi mới nâng cao chất lượng, cơ giới hóa tiết kiệm chi phí hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh. Nếu doanh nghiệp không thay đổi sẽ mất việc làm dẫn đến tình trạng khó khăn.

Thêm vào đó, vấn đề bảo vệ môi trường hàng năm luôn được các cơ quan Trung ương, các Bộ, các Ban ngành quan tâm và thường xuyên có các hướng chỉ đạo



tới các bộ phận ở cấp dưới, các doanh nghiệp trong ngành nâng cao ý thức giữ gìn và cải tạo môi trường nên cơ hội để các doanh nghiệp ngành môi trường phát triển các dịch vụ của mình là rất lớn.

5.2. *Rủi ro về pháp luật*

Là một công ty cổ phần đại chúng đang đăng ký giao dịch trên Hệ thống đăng ký giao dịch Upcom, ngoài việc chịu ảnh hưởng dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán cùng với hệ thống pháp luật chung. Bên cạnh đó, do Công ty hoạt động trong lĩnh vực công ích nên chịu ảnh hưởng nhiều của chính sách, điều chỉnh của Nhà nước. Mặc dù trong những năm qua, Việt Nam đã cố gắng xây dựng một môi trường pháp lý tương đối ổn định, cơ sở pháp lý về hoạt động đặc thù ngành cũng như các quy định trên thị trường chứng khoán cũng được điều chỉnh hoàn thiện hơn, tuy nhiên vẫn còn khá nhiều bất cập và vẫn đang tiếp tục được điều chỉnh đòi hỏi Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật.

5.3. *Rủi ro đặc thù*

Giá cả nguyên vật liệu là nhân tố tác động trực tiếp tới chi phí và lợi nhuận của Công ty, chi phí nguyên vật liệu sử dụng trong hoạt động của công ty tăng nhanh, trong khi giá thành sản phẩm, dịch vụ và đơn giá thực hiện phụ thuộc vào khung quy định của các cơ quan ban ngành đối với các dịch vụ công ích. Những mức giá này thường không theo kịp với mức tăng trong chi phí đầu vào của Công ty và sẽ gây ảnh hưởng tới lợi nhuận.

Bên cạnh đó, là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi trường đô thị, Công ty chịu tác động trực tiếp của yếu tố khí hậu. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp sẽ làm ảnh hưởng đến việc tiếp nhận và xử lý rác thải, gây gián đoạn hoạt động kinh doanh của công ty.

5.4. *Rủi ro khác*

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy, công ty phải thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro,...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh



1.1. Tình hình hoạt động kinh doanh của công ty

Sản phẩm, dịch vụ chính mà Công ty cung cấp gồm:

- Cung ứng các dịch vụ đô thị trên địa bàn huyện Từ Liêm;
- Cung cấp và làm dịch vụ vệ sinh môi trường như thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, tư vấn trồng và chăm sóc dịch vụ cây xanh, thăm cỏ, thăm cây lá màu, cây cảnh, cây hoa...cho 1 số cơ quan đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn Huyện;

Bảng Cơ cấu doanh thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ	12.001	7.403	-38,31%
DT hoạt động tài chính	1.668	2.047	22,72%
Thu nhập khác	-	181	
Tổng Doanh thu	13.669	9.631	-29,54%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty)

Bảng Cơ cấu chi phí

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị (Triệu đồng)	% so với DTT	Giá trị (Triệu đồng)	% so với DTT
Giá vốn hàng bán	12.323	102,68%	6.914	93,39%
Chi phí tài chính	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	-	-	-	-
Chi phí quản lý DN	4.475	37,29%	2.418	32,66%
Chi phí khác	4	0,03%	7	0,09%
Tổng chi phí	16.802	140%	9.339	126,15%
Doanh thu thuần	12.001	100%	7.403	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty)

1.2. Nguyên vật liệu

Với lĩnh vực hoạt động chính là cung cấp dịch vụ công ích nên yếu tố đầu vào của doanh nghiệp chủ yếu là nguồn nhân lực, ngoài ra trong quá trình hoạt động công ty cũng sử dụng một số nguồn nguyên vật liệu trong quá trình hoạt động sau:

Đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải: Xăng dầu là nguồn nguyên liệu chính để công ty vận hành xe hoạt động thu gom và vận chuyển rác. Trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay có nhiều doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nên nguồn cung nguyên liệu luôn có sẵn. Tuy nhiên, diễn biến giá xăng dầu trong năm 2018 có chiều hướng gia tăng làm tăng chi phí của doanh nghiệp, ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.

Đối với hoạt động chăm sóc cây xanh, thăm cỏ công viên: Nguồn nguyên vật liệu sử dụng cho hoạt động không đáng kể, mà chủ yếu Xí nghiệp thuê khoán công nhân thực hiện chăm sóc cây xanh theo kế hoạch.

Đối với hoạt động duy tu hệ đường giao thông: Nguồn nguyên liệu chủ yếu là các loại vật liệu như gạch, đá, sỏi, xi măng,... công ty đã có những nhà cung cấp truyền thống và tin cậy trên địa bàn huyện Từ Liêm, giúp đảm bảo một phần việc biến động giá của nguyên vật liệu.

Hoạt động nạo vét rãnh thoát nước: Hoạt động này sử dụng chủ yếu là nhân công của công ty.

1.3. Trình độ công nghệ

Trang thiết bị, máy móc chính để phục vụ cho hoạt động của công ty chủ yếu là các thiết bị, máy móc liên quan phục vụ cho công tác thu gom, vận chuyển rác: Xe ô tô, xe chuyên dùng chở rác, xe tưới nước rửa đường, xe chở chất thải, xe hút vận chuyển các chất thải lỏng, xe quét hút bụi, xe nâng cắt tỉa cây, sửa chữa điện và các thiết bị khác phục vụ hoạt động.

1.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ

Trong hoạt động kiểm tra chất lượng dịch vụ cung cấp, Công ty có phòng Kỹ thuật vật tư giám sát có nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện và chỉ đạo việc thực hiện các định mức, chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, quy trình công nghệ, biện pháp an toàn cho các loại công việc.. Bên cạnh đó, quá trình làm việc của từng Đội, Tổ được quản lý, giám sát thông qua nhật ký công tác và báo cáo kết quả làm việc.

Ngoài công tác tự kiểm tra, Công ty còn có sự phối hợp kiểm tra, giám sát của các đơn vị đặt hàng để tiến hành nghiệm thu xác nhận chất lượng, khối lượng sản phẩm do Công ty cung cấp.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Bảng Danh sách Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý

0883
CÔNG T
PHÂN
MÔI T
ĐỒ TH
LIÊN
LIÊN

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Xuân Đốc	Giám đốc
2	Nguyễn Lê Anh	Phó Giám đốc
3	Cao Văn Khánh	Phó Giám đốc
4	Trần Hùng Anh	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch của Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý

❖ **Ông Nguyễn Xuân Đốc – Giám đốc công ty**

- Họ và tên: Nguyễn Xuân Đốc
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/04/1977
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
- Số CMND: 036077000198 Ngày cấp: 17/12/2014 Nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại: Phú Thượng - Tây Hồ - Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Giám đốc công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội: 1.025.672 cổ phần, chiếm 17,095 % vốn điều lệ

❖ **Ông Nguyễn Lê Anh – Phó Giám đốc Công ty**

- Họ và tên: Nguyễn Lê Anh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 05/01/1976
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
- Số CMND: 012277785 Ngày cấp: 23/09/1999 Nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại: Tổ 18 phường Quan Hoa - Cầu Giấy - Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 3.200 cổ phần, chiếm 0,0016% vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội: 255.221 cổ phần, chiếm 4,254 % vốn điều lệ



❖ **Ông Cao Văn Khánh – Phó Giám đốc Công ty**

- Họ và tên: Cao Văn Khánh
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 07/11/1977
 - Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
 - Số CMND: 030077002237 Ngày cấp: 05/12/2016 Nơi cấp: Hà Nội
 - Địa chỉ hiện tại: Lộc Xuân Đình - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật cơ khí động lực
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

❖ **Ông Trần Hùng Anh – Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Trần Hùng Anh
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 09/07/1987
 - Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
 - Số CMND: 034087004662 Ngày cấp: 19/09/2016 Nơi cấp: Hà Nội
 - Địa chỉ hiện tại: Đại Độ - Vông La - Đông Anh - Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế Toán Trưởng công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội: 257.822 cổ phần, chiếm 4,297 % vốn điều lệ

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Nguyễn Xuân Đốc	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 24/01/2018
2	Cao Văn Khánh	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 24/01/2018
3	Nguyễn Lê Anh	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06/05/2015

4	Nguyễn Đức Đông	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 16/01/2019
5	Trần Hùng Anh	Kế toán trưởng	Bỏ nhiệm ngày 07/08/2019
6	Nguyễn Thị Huyền	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm ngày 04/01/2018

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2018

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1. Phân theo trình độ lao động	50	100
- Đại học và trên đại học	15	30
- Cao đẳng	01	2
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật	02	4
- Lao động phổ thông	32	64
2. Phân theo giới tính	50	100
- Nam	24	48
- Nữ	26	52
Tổng số	50	100

2.4. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các đơn vị bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất

để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

Bảng 1: Mức lương bình quân của người lao động

Nội dung	2016	2017	2018
Lao động bình quân (người)	270	80	50
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	5.000.000	4.000.000	5.000.000

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	61.078	60.007	-1,75%
2. Vốn chủ sở hữu	57.970	58.261	0,50%
3. Doanh thu thuần	12.001	7.403	-38,31%
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-3.129	118	\
5. Lợi nhuận khác	-4	174	\
6. Lợi nhuận trước thuế	-3.133	291	\
7. Lợi nhuận sau thuế	-3.133	291	\

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	13,20	23,76
Hệ số thanh toán nhanh ((TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	13,08	23,54
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	5,09	2,91
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	5,36	3,00

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho	Lần	30,68	18,72
Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân	Lần	0,18	0,12

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-26,10%	3,94%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	-5,26%	0,50%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-4,59%	0,48%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	-26,07%	1,59%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần tại ngày 07/05/2018

Tổng số cổ phần đang lưu hành	: 6.000.000	cổ phần
Cổ phần nhà nước	: 5.115.000	cổ phần
Cổ phần cổ đông khác	: 885.000	cổ phần
Cổ phiếu tự do chuyển nhượng	: 5.994.500	cổ phần
Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	: 5.500	cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 07/05/2018

Bảng Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 07/05/2018

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	276	6.000.000	100%
	<i>Tổ chức</i>	02	5.715.000	95,25%
	<i>Cá nhân</i>	274	285.000	4,75%
2	Cổ đông nước ngoài	00	00	00
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00
	Tổng Cộng	276	6.000.000	100%

Bảng Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm ngày 07/05/2018

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội	282 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	5.115.000	85,25%
2	Công ty TNHH Bất Động Sản Media Market	Lô 2-10A, cụm tiểu thủ công nghiệp Hai	600.000	10,00%

6893
ÔNG
PHI
MÔI
ĐÔ TH
LIÊN

Bà Trưng - Quận
Hoàng Mai - Hà Nội

Tổng

5.715.000 95,25%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ khi thực hiện cổ phần hóa đến nay, Công ty hoạt động với mức vốn điều lệ là 60.000.000.000 đồng và không tiến hành thay đổi vốn điều lệ

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

5.5. Các chứng khoán khác

Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Chính sách môi trường của Công ty

- Tuân thủ các yêu cầu pháp luật về quản lý chất thải rắn, bùn thải.
- Hoạch định và triển khai có hiệu lực và hiệu quả các giải pháp ngăn ngừa ô nhiễm trong quá trình quản lý các loại chất thải.
- Cải tiến liên tục, có hiệu quả các kết quả hoạt động môi trường thông qua các giải pháp công nghệ, quản trị.
- Tất cả CBCNV đều có ý thức trong việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên và năng lượng. Quan tâm, đầu tư, thực hiện các biện pháp nhằm tái chế, tái sử dụng các chất thải thích hợp.
- Chủ động trong việc chuẩn bị và sẵn sàng ứng phó trong tình trạng khẩn cấp về các sự cố môi trường có thể xảy ra.

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Đối với tình hình thực hiện các quy định về công tác bảo vệ môi trường, Công ty đã thực hiện vận hành đúng quy trình xử lý chất thải tại các bãi rác và các lò đốt chất thải nguy hại, định kỳ kiểm tra vệ sinh môi trường. Thực hiện đúng tần suất quan trắc, kiểm tra môi trường (nước thải, nước ngầm, nước mặt, khí thải...) theo quy định của các Thông tư, Nghị định liên quan. Lập đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản, lập báo cáo về thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết và báo cáo với các sở, ban, ngành có liên quan. Hàng năm, công ty đều thực hiện Phiếu đánh giá sự tuân thủ yêu cầu pháp luật và các yêu cầu khác, làm cơ sở để đánh giá và kiểm tra việc tuân thủ pháp luật nói chung và pháp luật về bảo vệ môi trường nói riêng.

6.3. Trách nhiệm với cộng đồng địa phương

- Giải quyết dứt điểm tình trạng ô nhiễm ở các bãi rác trên địa bàn huyện Từ Liêm.
- Hoạt động quyên góp, giúp đỡ cộng đồng: Trong năm 2018, Công ty tích cực kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp từ cán bộ, công nhân viên cho các công tác xã hội, đóng góp



vào các Quỹ như Quỹ xã hội, Quỹ đền ơn đáp nghĩa.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty qua một số chỉ tiêu chính năm 2018 như sau:

Bảng Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	% tăng giảm
1	Doanh thu thuần	triệu đồng	12.001	7.403	-38,31%
2	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	-3.133	291	\
3	Tỷ lệ cổ tức	triệu đồng	-	-	-

Nhận xét: Chỉ tiêu lợi nhuận Công ty đã vượt 121% chỉ tiêu kế hoạch được Thành Phố đề ra.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng Tình hình tài sản

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	31/12/2017	31/12/2018	% tăng giảm
1	Tổng tài sản	61.078	60.007	-1,75
2	Tài sản ngắn hạn	41.028	41.489	1,12
3	Phải thu ngắn hạn	2.258	2.879	27,50
4	Hàng tồn kho	382	356	-6,81
5	Tài sản dài hạn	20.051	18.518	-7,65
6	Phải thu dài hạn	-	-	-

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	% tăng giảm
Nợ ngắn hạn	3.109	1.746	-43,84
Phải trả người bán ngắn hạn	9	985	10.844
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	404	178	-55,94
Phải trả người lao động	403	251	-37,72
Chi phí phải trả ngắn hạn	71	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	1.988	331	-83,35

Quỹ khen thưởng phúc lợi	234	1	-99,57
Nợ dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	3.109	1.746	-43,84

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm, Ban Giám đốc đã thực hiện phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của từng bộ phận, kiểm soát cơ cấu tài sản, nâng cao hiệu quả đầu tư của Công ty. Kiểm soát và ngăn ngừa rủi ro, biến động của thị trường, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Kiện toàn, bổ nhiệm cán bộ quản lý ở các phòng, đội phù hợp yêu cầu công việc. Nâng cao vai trò quản lý, tham mưu từ bộ máy văn phòng.

Cử cán bộ công nhân viên các phòng, ban tham gia các khóa học nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn.

Tổ chức các đợt thi đua khen thưởng chào mừng các sự kiện trọng đại là động lực kích thích cán bộ công nhân viên nâng cao tinh thần trách nhiệm với các công việc và tinh thần đoàn kết tập thể.

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm, quý, tháng.

Tăng cường công tác truyền thông, đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư.

Xây dựng chế độ báo cáo trong các buổi họp giao ban hàng tuần và có kết luận giao ban gửi từng phòng, đội, tổ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Kế hoạch cụ thể

Đổi mới công tác quản trị, thu hút thêm đầu tư nguồn vốn bên ngoài, nâng cao tính tự chủ và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi nhuận;

Đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đều hàng năm.

Giữ vững địa bàn đang hoạt động duy trì vệ sinh môi trường, tưới nước rửa đường, chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, công viên; cấp thoát nước, duy trì hệ thống điện chiếu sáng, quản lý duy tu các tuyến đường đợc giao.

Mở rộng và phát triển sang các địa bàn ngoài huyện Sóc Sơn.

Giữ vững những hợp đồng, những lĩnh vực dịch vụ truyền thống đang thực hiện: vệ sinh, thu gom vận chuyển rác thải độc hại và không độc hại; trông chăm sóc, bán cho thuê cây xanh, cây cảnh...

Từng bước khai thác thêm một số lĩnh vực dịch vụ theo ngành nghề kinh doanh như: Dịch vụ vệ sinh làm sạch nhà cửa, văn phòng, trụ sở, công trình công cộng, cải tạo môi trường sinh thái. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa từ nguồn phế thải: tái chế, tái sử dụng phế thải. Thiết kế sân vườn, cây xanh cây cảnh,

cây bóng mát. Sản xuất, bán và cho thuê dụng cụ môi trường. Thực hiện cải tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật; Nghiên cứu đầu tư lĩnh vực xử lý chất thải lỏng, lò đốt rác sinh hoạt, xử lý chất thải xây dựng... theo ngành nghề ĐKKD;

Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý, đổi mới công nghệ.

4.2. *Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019*

Bảng Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	Kế hoạch
	2018	2019	2019/2018
Vốn điều lệ (triệu đồng)	60.000	60.000	-
Doanh thu thuần (triệu đồng)	7.403	7.800	1,05
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	291	340	1,17
Cổ tức (%)	-	...	-

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường*

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích về môi trường, hơn ai hết Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm ý thức được tầm quan trọng của việc giữ gìn môi trường sạch sẽ, không khí trong lành cho xã hội. Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, Công ty luôn quan tâm đến công tác cải thiện chất lượng dịch vụ, tiếp tục triển khai các chương trình về tiết kiệm năng lượng, phân loại rác tại văn phòng công ty. Về phân loại rác thải, Công ty đã ban hành các Quyết định và hướng dẫn phân loại, thu gom rác thải sinh hoạt và rác thải nguy hại tại văn phòng công ty. Cùng với đó, quy định về sử dụng điện nước tại văn phòng công ty cũng được phổ biến đến toàn thể cán bộ, công nhân viên được biết và tổ chức thực hiện.

6.2. *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

Lực lượng lao động đóng vai trò quan trọng trong công tác sản xuất của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động trực tiếp là ưu tiên hàng đầu của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty, tạo tâm lý phấn khởi cho người lao động yên tâm công tác, gắn bó với công ty. Bên cạnh đó, tổ chức Công đoàn cũng có những động viên tinh thần lẫn vật chất cho người lao động. Những sự quan tâm lo lắng đó của Ban lãnh đạo công ty đã góp phần tạo tâm lý ổn định và nâng cao cuộc sống cho người lao động, làm cho họ thật sự yên tâm, lao động hăng say, giữ gìn thành phố xanh – sạch – đẹp.

6.3. *Đánh giá liên qua đến trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương*

Song song với nhiệm vụ kinh doanh, Công ty còn chú trọng đến lợi ích lâu dài



của cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội, các chương trình đóng góp cho Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ xã hội và nhiều chương trình tài trợ khác. Những hoạt động từ thiện sẽ luôn được Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên công ty tích cực hưởng ứng và sẵn sàng tham gia.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018:

Thuận lợi:

Công ty nhận được sự quan tâm và chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Huyện Từ Liêm, lãnh đạo Thành phố Hà Nội và các ngành liên quan. Được sự giúp đỡ của tổ công tác thuộc UBND các xã, phường tuyên truyền từ đó nhận thức của cán bộ và nhân dân trong thành phố về công tác vệ sinh môi trường được nâng cao.

Công ty đã có bề dày trong hoạt động, có sự ổn định trong tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh. Hơn nữa đội ngũ Cán bộ, CNV có tay nghề, có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm trong công tác, có tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong lao động sản xuất.

Khó khăn

Trước yêu cầu chất lượng phục vụ vệ sinh môi trường ngày càng cao và việc đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, đòi hỏi Công ty phải nâng cao năng lực hoạt động sản xuất phục vụ. Tuy nhiên, nguồn kinh phí chi trả cũng như đầu tư cho công tác phục vụ vệ sinh môi trường đô thị trên địa bàn thành phố vẫn còn những mặt hạn chế do thiếu kinh phí.

Tình hình giá cả thị trường trong thời gian vừa qua có những biến động rất lớn về giá nguyên vật liệu, nhiên liệu, xăng dầu, đầu vào giá nhân công làm tăng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty mới chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Do đó, chưa có nhiều kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh dịch vụ theo mô hình công ty cổ phần. Việc điều hành sản xuất từ phần giao kế hoạch đến phần đặt hàng có nhiều thay đổi.

Nhiệm vụ của Công ty đa dạng, nặng nhọc và độc hại, đối tượng phục vụ nhiều thành phần, chất lượng phục vụ đòi hỏi ngày càng cao, địa bàn làm việc trải rộng khắp địa bàn Huyện.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Kể từ thời điểm đi vào hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác giám sát, định hướng thông qua báo cáo và trao đổi công việc với Ban Giám đốc. Ngoài các phiên họp định kỳ, Ban Giám đốc

thường xuyên trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh phục vụ yêu cầu quản lý và phát triển của Công ty.

Trong năm 2018, Ban Giám đốc cùng bộ máy điều hành đã nỗ lực phấn đấu, làm hết trách nhiệm của mình trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Đảm bảo thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường đô thị trên địa bàn Huyện Từ Liêm. Đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.
- Tập trung đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh – dịch vụ là thế mạnh của Công ty như vệ sinh gia đình, vệ sinh công sở, vệ sinh công nghiệp, làm đại lý mua bán vật tư thiết bị môi trường như thùng rác và các sản phẩm, máy móc liên quan đến vệ sinh môi trường.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức từ phòng, ban, các đội sản xuất, tổ sản xuất thuộc toàn Công ty và tiếp tục tinh giảm lao động gián tiếp để phù hợp với sự phát triển của Công ty và thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Đầu tư nâng cấp một số công nghệ xử lý môi trường như: hệ thống xử lý nước rỉ rác, hệ thống xử lý chất thải công nghiệp nguy hại tương ứng với nhu cầu của thị trường.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu của HĐQT

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh TV HĐQT tại các công ty khác
1	Nguyễn Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT	1.532.272	0
2	Trần Nhị Hiền	Thành viên HĐQT	255.221	0
3	Nguyễn Xuân Đốc	Thành viên HĐQT	1.025.672	0
4	Vũ Viết Hòa	Thành viên HĐQT	1.537.172	0
5	Nguyễn Lê Anh	Thành viên HĐQT	255.221	0

Hoạt động của Hội đồng quản trị: Các cuộc họp của HĐQT

TT	Ngày họp	Nội dung cuộc họp	Số Nghị quyết	Kết quả
1	1/02/2018	Họp về công tác sản xuất kinh doanh năm 2018		

1939
 G T
 PHẢI
 HỘI T
 THỊ
 LIÊM
 M -

2	13/03/2018	Họp lãnh đạo mở rộng về kế hoạch sản xuất
3	9/04/2018	Họp về đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh Q1/2018
4	18/07/2018	Họp bàn về việc điều chỉnh lương CBCNV
5	6/6/2018	Họp về công tác kiện toàn bộ máy tổ chức và hoạt động sản xuất

2. Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của BKS

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Dương Minh Đức	Trưởng Ban Kiểm soát	251.622
2	Nguyễn Thu Hà	Thành viên Ban kiểm soát	3.200
3	Chu Thị Kim Cúc	Thành viên Ban kiểm soát	1.800

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

❖ *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích*

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao, lợi ích/năm	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		...	
1	Nguyễn Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT	64.852.200	
2	Trần Nhị Hiền	Thành viên HĐQT	81.922.600	
3	Nguyễn Xuân Đốc	Thành viên HĐQT	73.351.500	
4	Vũ Viết Hòa	Thành viên HĐQT	...	
5	Nguyễn Lê Anh	Thành viên HĐQT	76.454.100	
II	Ban Kiểm soát		...	
6	Dương Minh Đức	Trưởng BKS	...	
7	Nguyễn Thu Hà	Ủy viên BKS	59.434.100	
8	Chu Thị Kim Cúc	Ủy viên BKS	59.434.100	



III	Ban Giám đốc và CB Quản lý	...	
9	Nguyễn Xuân Đốc	Giám đốc	73.351.500
10	Nguyễn Lê Anh	Phó Giám đốc	76.454.100
11	Cao Văn Khánh	Phó Giám đốc	31.151.000
12	Trần Hùng Anh	Kế toán trưởng	65.883.000

❖ **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và cổ đông lớn**

❖ **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ**

Không có.

❖ **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực từ 01/08/2017 về Quản trị công ty, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết Báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: moitruongdothituliem.com.vn

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN MẠNH HÙNG